

Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Bể, ngày 20 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2021/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2021 giữa:

\* Nguyên đơn: Anh **Đào Văn D**, sinh năm 1986

\* Bị đơn: Chị **La Thị H**, sinh năm 1988

Đều cư trú tại: Thôn N, xã MP, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Văn D và chị La Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đào Văn D và chị La Thị H thuận tình ly hôn.

\* *Về con chung:* Giao con chung Đào Thị Tr, sinh ngày 05/10/2007 cho anh Đào Văn D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Giao con chung Đào Tâm T, sinh ngày 03/10/2016 cho chị La Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Con chung Đào Văn Th, sinh ngày 29/4/2003 (Đã trưởng thành).

Sau khi ly hôn, anh D và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không trực tiếp nuôi mà không ai được cản trở.

*\*Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Đào Văn D và chị La Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

*\* Về tài sản chung:* Anh Đào Văn D và chị La Thị H tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

*\* Về vay nợ chung:* Anh Đào Văn D và chị La Thị H tự thỏa thuận về vay nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

*\* Về án phí:* Anh Đào Văn D tự nguyện chịu 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 03830 ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Anh Đào Văn D được hoàn trả lại số tiền là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận 1;
- VKSND huyện Ba Bể 2;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể 1;
- UBND xã MP 1;
- Các đương sự 2;
- Lưu hồ sơ vụ án 1;
- Lưu trữ VP 1;

**THẨM PHÁN**

**Ma Thị Nguyên**